KỶ NIỆM 60 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

60 năm

Chiến thắng lịch sử ĐIỆN BIÊN PHỦ

BẢN HÙNG CA THẾ KỶ XX

DX.037766

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

60 NĂM

CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ

BẢN HÙNG CA THẾ KỶ XX

NHÓM BIÊN SOẠN:

NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG

PHẠM LAN HƯƠNG

NGUYỄN THỊ NGUYÊN

NHIỀU TÁC GIẢ

60 NĂM

CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ

BAN HÙNG CA THẾ KỶ XX

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Lời nói đầu

Sau 55 ngày đêm quyết chiến quyết thắng với tinh thần "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta, quân đội ta đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc oanh liệt và hào hùng cuộc kháng chiến lâu dài gian khổ và anh dũng của nhân dân ta, quân đội ta chống đế quốc xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta, mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới, cổ vũ nhân dân ta và các dân tộc khác tiến lên giành những thắng lợi mới to lớn hơn. Cùng với chiến thắng oanh liệt của Cách mạng tháng Tám, Đại thắng mùa Xuân 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là "cột mốc chói lọi bằng vàng" trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta thế kỷ XX.

Nhân kỷ niệm 60 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954 – 07/5/2014). Hòa chung niềm tự hào của cả dân tộc ta và loài người tiến bộ trên thế giới ôn lại những ngày tháng oanh liệt hào hùng của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, chúng tôi tổ chức sưu tầm tuyển chọn và biên soạn cuốn sách: "60 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - bản hùng ca thế kỷ XX". Nội dung cuốn sách gồm những phần chính sau:

Phần I: Tổng quan về hình thái chiến trường.

Phần II: Điện Biên Phủ - những bản hùng ca.

Phần III: Ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Điện Biên Phủ.

Phần IV: Biên niên sự kiện Điện Biên Phủ.

Vì lý do khách quan, nên chúng tôi chưa thể liên lạc để xin p
được hết các tác giả có bài viết và bài trích sử dụng trong cuốn sách n
mong các tác giả lượng thứ và vui lòng liên hệ với chúng tôi để chúng
có dịp bày tỏ lòng biết ơn và thực hiện bổn phận về quyền lợi đối với
tác giả.

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG T

PHẦN I

TỔNG QUAN VỀ HÌNH THÁI CHIẾN TRƯỜNG

ĐIỆN BIÊN PHỦ, ĐIỂM HẸN LỊCH SỬ[*]

Đại tướng VÕ NGUYÊN GIÁP
Nguyên Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam
Bí thư Đảng uỷ, Chỉ huy trưởng
Mặt trận Điện Biên Phủ

HỮU MAI thể hiện

Điện Biên Phủ là điểm hẹn mà lịch sử
dành cho những cuộc chiến tranh xâm lược trong thời đại ngày nay

CUỘC HỌP Ở TỈN KEO

Cuộc kháng chiến đã sang năm thứ tám. Hạ tuần tháng 5-1953, tôi từ Sầm Nưa về tới khu căn cứ. Những trận mưa đầu mùa đã bắt đầu. Các đơn vị không được nghỉ ngơi, khẩn trương bắt tay vào cuộc luyện quân chuẩn bị cho một mùa khô mới: mùa khô 1953-1954.

Sắp có một hiệp định ngừng bắn tại Triều Tiên. Nhân dịp các cường quốc đang bàn giải pháp cho chiến tranh Triều Tiên, trong chính giới Pháp lại xuất hiện ý kiến về một cuộc điều đình. Ngày 18-7-1953, Anbe Xarô (*Albert Sarraut*), cựu Toàn quyền Đông Dương, nói rõ đây là "cơ hội tốt nhất lúc này để giải quyết vấn đề Đông Dương với người sẵn sàng điều đình nhất, nghĩa là với Hồ Chí Minh". Số đông người Pháp từ lâu đã hiểu rõ nguyện vọng hoà bình thực sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhưng đó là hoà bình trên cơ sở độc lập và thống nhất của Việt Nam mà giới cầm quyền Pháp trong những năm qua chưa thấy buộc phải chấp nhận.

Pháp không còn đủ sức chịu đựng gánh nặng chiến tranh xâm lược đã quá kéo dài. Nhưng chính quyền Pháp chưa thấy có gì đe

---

[*] Trích: *Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử,* Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.

dọa số phận quân viễn chinh đang làm chủ vùng trời, vùng biển và hầu hết những thành phố lớn trên bán đảo Đông Dương. Pháp vẫn còn nhiều khả năng tăng cường lực lượng bằng cách xây dựng quân đội các quốc gia liên kết, và bổ sung những trang bị hiện đại do Mỹ viện trợ. Giới cầm quyền Pháp đã hết hy vọng giành chiến thắng, nhưng vẫn tin còn đủ thời gian và điều kiện để tìm một kết thúc có lợi.

Chúng ta dự đoán nếu tình hình Triều Tiên tạm ổn định, Mỹ sẽ dồn những nỗ lực chống Cộng vào Đông Dương.

Hăngri Nava (*Henri Navarre)* tới Sài Gòn ngày 19-5-1953. Từ khi bắt đầu chiến tranh, nước Pháp đã bảy lần bổ nhiệm Tổng chỉ huy đội quân viễn chinh. Tôi chỉ thị cho cơ quan tham mưu tìm hiểu ngay về viên tướng này. Chúng ta chỉ biết được rất ít. Nava là tướng bốn sao, 55 tuổi, nguyên Tham mưu trưởng Lục quân Pháp thuộc khối Bắc Đại Tây Dương đóng ở Trung Âu. Nava đã từng phụ trách công tác tình báo phản gián trong quân đội Pháp và chỉ huy một sư đoàn thiết giáp. Báo chí phương Tây ca ngợi Nava như một "danh tướng" có thể "uốn nắn lại tình hình Đông Dương".

Ngày 3-7, Nava trở lại Pari. Chỉ sau hơn một tháng nghiên cứu tình hình tại chỗ, Nava đã có một kế hoạch đệ trình trước Hội đồng Tham mưu trưởng và Hội đồng Quốc phòng tối cao Pháp. Lần đầu trong chiến tranh Đông Dương, một tổng chỉ huy có kế hoạch chiến lược về quân sự nhằm giành chiến thắng trong hai năm. Nava đã gây được ấn tượng tốt trong giới quân sự và chính trị Pháp. Trên báo chí Pháp lại xuất hiện từ "chiến thắng" đã biến mất cùng với sự ra đi của Đờ Lát (*De Lattre de Tassigny*). Điều quan trọng hơn, kế hoạch Nava được Mỹ tán thành.

Ngày 2-8-1953, Nava trở lại Sài Gòn.

Cục Quân báo được chỉ thị gấp rút tìm hiểu kế hoạch Nava.

Trước khi vào mùa khô 1953-1954, so sánh lực lượng về quân số, địch đã vượt lên ta khá xa. Tổng quân số của địch là 445.000 người, gồm 146.000 quân Âu - Phi (33%) và 299.000 quân nguỵ (67%).

Tổng quân số của ta là 252.000 người[1]. Như vậy, quân địch đông hơn ta 193.000 người. Riêng quân nguỵ cũng đã đông hơn ta: 47.000 người.

Thời gian trước mắt, quân số cũng như trang bị của lực lượng ta đã tới giới hạn. Về phía địch, với hứa hẹn của Mỹ năm 1954 sẽ tăng viện trợ quân sự cho Đông Dương lên gấp đôi, Pháp còn khả năng tăng quân số, có thêm nhiều vũ khí hiện đại và những phương tiện chiến tranh mới. Có thể nói: trong cuộc chiến chống lại chủ nghĩa đế quốc, chúng ta sẽ không bao giờ có được lực lượng vật chất mạnh hơn địch, không chỉ riêng về vũ khí, mà cả số quân. Ta phải chấp nhận thực tế đó để tìm cách giành chiến thắng.

Tuy nhiên, bên cạnh bộ đội chủ lực và địa phương, trên cả nước ta đã có khoảng hai triệu dân quân, du kích. Đây là lực lượng nửa vũ trang, chủ yếu bám sát các làng xã, thị trấn, thành phố ở vùng tạm bị chiếm và vùng tranh chấp, đối phó với bộ máy và lực lượng đàn áp, kìm kẹp của địch, chống càn, hỗ trợ đắc lực cho bộ đội chủ lực trong mỗi trận đánh cũng như các chiến dịch. Lực lượng này còn là nguồn bổ sung vô cùng quý giá cho đội quân chủ lực.

Sự chênh lệch về quân số, vũ khí, trang bị, không hoàn toàn phản ánh sức mạnh của đôi bên trong cuộc chiến. Địch tuy có ưu thế vượt trội về binh lực, nhưng chiến tranh nhân dân của ta đã làm cho quân địch phải phân tán trên khắp các chiến trường. Không những chúng chưa đủ lực lượng để mở một cuộc tiến công lớn vào các đại đoàn chủ lực ta trên miền Bắc, mà cũng không thể tập trung toàn bộ ưu thế đó vào một trận đánh quyết định. Trong tổng số 267 tiểu đoàn của địch, thì 185 tiểu đoàn đã phải trực tiếp làm nhiệm vụ chiếm đóng, chỉ còn 82 tiểu đoàn làm nhiệm vụ cơ động chiến thuật và chiến lược. Già nửa lực lượng cơ động địch, 44 tiểu đoàn, phải tập trung trên miền Bắc để đối phó với chủ lực ta. Vào thời điểm này, nếu tính chung trên chiến trường Bắc Bộ, lực lượng ta mới bằng 2/3 lực lượng địch (76 tiểu đoàn/112 tiểu đoàn), nhưng tính riêng lực lượng cơ động chiến lược, thì lực lượng ta đã vượt hơn

---

[1] Những con số ở đây lấy từ *Lịch sử Bộ Tổng tham mưu trong kháng chiến chống Pháp*, Ban Tổng kết - Biên soạn lịch sử Bộ Tổng tham mưu xuất bản năm 1991.

địch về số tiểu đoàn (56/44)[1]. Điều này rất có ý nghĩa trước khi bước vào mùa khô mới.

Từ năm 1950, chúng ta vẫn giữ quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

Hạ tuần tháng 9-1953, các đồng chí Trung Quốc chuyển cho ta một bản kế hoạch Nava với cả bản đồ, do cơ quan tình báo của bạn thu thập được.

Kế hoạch Nava về đại thể chia làm hai bước:

- Trong Thu Đông 1953 và mùa Xuân 1954, giữ thế phòng ngự chiến lược ở miền Bắc, tập trung một lực lượng cơ động lớn ở đồng bằng Bắc Bộ để đối phó với cuộc tiến công của ta; thực hiện tiến công chiến lược ở miền Nam nhằm chiếm đóng các tỉnh tự do ở đồng bằng Liên khu 5; đồng thời đẩy mạnh việc mở rộng quân nguỵ và xây dựng một đội quân cơ động lớn đủ sức đánh bại các đại đoàn chủ lực của ta.

- Từ Thu Đông 1953, sau khi đã hoàn thành những mục tiêu trên, sẽ dồn toàn lực ra Bắc, chuyển sang tiến công chiến lược trên chiến trường chính giành thắng lợi lớn về quân sự, buộc ta phải chấp nhận điều đình theo những điều kiện của Pháp, nếu ta khước từ, quân cơ động chiến lược của địch sẽ tập trung mọi nỗ lực loại trừ chủ lực ta.

Để có đủ lực lượng thực hiện kế hoạch, Nava chủ trương dùng ba biện pháp: phát triển các "quân đội quốc gia" theo quy mô rộng lớn; rút một bộ phận lực lượng chiếm đóng tăng cường cho lực lượng cơ động chiến lược; xin tăng viện từ Pháp sang.

Đồng chí Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn Cố vấn quân sự Trung Quốc, về nước mới sang, cùng tôi lên Khuổi Tát gặp Bác. Sau khi nghe trình bày kế hoạch của địch, Bác nói: "Nava rất nhiều tham vọng, muốn giành chiến thắng lớn về quân sự. Địch muốn chủ động,

---

[1] Ta có sáu đại đoàn bộ binh: 304, 308, 312, 316, 320, 325 và hai tiểu đoàn của Trung đoàn 246 trực thuộc bộ.